TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST
Ngày 30-3-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Bà Phạm Thị Bấm

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hà Phương – Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Tô Thị Hoài Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Tăng V P, sinh ngày 11 tháng 11 năm 1982 tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT: Số 4/595 đường T L, phường Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: Số 406 toà nhà MB4 tổ 32 Đ K, phường Đ K, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Công chức Ủy ban nhân dân phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Tăng Văn H và bà: Nguyễn Thị M; có vợ là Lê Thị Bích H và 01 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 45/2014/HSST ngày 11/9/2014, Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng về tội Cố ý gây thương tích. Tháng 9/2019 chấp hành xong thời gian thử thách. Ngày 12/9/2019, thi hành xong án phí (đã được xoá án tích); bị bắt tạm giữ ngày 17 tháng 01 năm 2021, tạm giam ngày 18 tháng 01 năm 2021; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do buồn chán chuyện gia đình nên khoảng 17 giờ ngày 16/01/2021, P một mình đi đến đường tàu đường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng để tìm mua ma tuý thuốc lắc và Ketamine về để sử dụng cho bản thân. Tại đây, Phúc gặp và hỏi mua của một người đàn ông không quen biết 600.000 đồng được 01 gói nilon kích thước khoảng 3x5 cm bên trong chứa 02 viên thuốc lắc màu xanh đường kính khoảng 1cm trên một mặt có in logo LV và 1.200.000 đồng được 01 gói nilon kích thước khoảng 1,5x1,5 cm bên trong chứa ma tuý Ketamine. Mua được ma tuý, P đem về nhà ở số 406 toà nhà MB4 tổ 32 phường Đ K, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng cất giấu trong tủ quần áo. Đến khoảng 01 giờ 15 phút ngày 17/01/2021, Phúc lấy 01 đĩa sứ hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng 7x12 cm; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành hình trụ tròn dài khoảng 15 cm và 02 gói nilon đựng ma tuý thuốc lắc, Ketamine ra định sử dụng thì bị Công an quận Ngô Quyền kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 136MT/PC09 là ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng 7x12 cm; 01 tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành hình trụ tròn dài khoảng 15 cm chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền quản lý.

Tại Kết luận giám định số 136/KLGĐ-MT ngày 17/01/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Viên nén của mẫu số 01 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,72 gam là loại MDMA. Tinh thể của mẫu số 02 gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 1,43 gam là loại Ketamine

Tại Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Tăng V P về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Tăng V P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Tăng V P mức án từ 15 đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có tài sản riêng, phạm tội không có tính chất vụ lợi nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì 136MT/PC09 là ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng 7x12 cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành hình trụ tròn dài khoảng 15 cm.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Tăng V P đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép khối lượng 0,72 gam MDMA và 1,43 gam Ketamine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổng tỷ lệ phần trăm về khối lượng của MDMA, Ketamine so với mức tối thiểu đối với từng chất đó được quy định tại khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: (0,72: 5)x100% + (1,43: 20)x100% =21,55% thuộc trường hợp dưới 100%. Hành vi của Tăng V P đã đủ yếu tố cầu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2] Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Tăng V P về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm chính sách quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn xâm phạm trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[4] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo có chú ruột bị cáo là liệt sĩ và đã có thời gian tham gia quân ngũ là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[5] Bị cáo khai không có tài sản riêng, phạm tội không có tính chất vụ lợi nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Về vật chứng của vụ án:

[6] Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì 136MT/PC09 là ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng 7x12 cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành hình trụ tròn dài khoảng 15 cm.

- Về án phí:

[7] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[8] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Quá trình điều tra, Tăng V P khai nhận trước đó ngày 14/01/2021, Phúc một mình đến đường tàu đường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng gặp và mua của 01 người đàn bà không quen biết 01 gói Ketamine với giá 300.000 đồng. Sau đó, Phúc đem về nhà tại số 406 toà nhà MB4 tổ 32 phường Đ K, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng một mình sử dụng hết nên không có căn cứ để xử lý. Đối với những người bán ma túy cho Phúc chưa xác minh được lai lịch, địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[10] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử phạt: Tăng V P 15 (mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 01 năm 2021.

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì 136MT/PC09 là ma túy và vỏ bao bì hoàn lại sau giám định; 01 đĩa sứ hình tròn đường kính khoảng 20 cm; 01 thẻ nhựa kích thước khoảng 7x12 cm.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước tờ tiền mệnh giá 20.000 đồng được cuộn thành hình trụ tròn dài khoảng 15 cm.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng).

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tăng V P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Tăng V P được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Cơ quan THA Hình sự Công an quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Công an thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV07 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thu Phương